

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng		
1.1 Vật tư thi công	Nhà thầu phải có cam kết của đơn vị cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp hoặc chứng minh khả năng tự cung cấp các loại vật liệu cơ bản đưa vào công trình quy định tại bảng trong Chương V của E-HSMT. (Thời gian ký hợp đồng (cam kết) phải đảm bảo trong khoảng kể từ ngày phát hành E-HSMT đến trước thời điểm đóng thầu kèm theo Đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp (Đủ điều kiện kinh doanh), tài liệu chứng minh năng lực cung cấp, ghi rõ tên công trình, gói thầu)	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ theo yêu cầu trên.	Không đạt
1.2 Các loại vật liệu cơ bản đưa vào công trình.	Nêu đầy đủ, rõ ràng đặc tính thông số kỹ thuật, xuất xứ, tiêu chuẩn sản xuất của vật liệu cơ bản đưa vào công trường đáp ứng yêu cầu tại Chương V E HSMT.	Đạt
	Không trình bày, trình bày không đầy đủ.	Không đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

2. Giải pháp kỹ thuật:		
2.1 Hiểu biết về mục tiêu, quy mô, hiện trạng của công trình và những yếu tố ảnh hưởng trong quá trình thi công xây dựng đến gói thầu	Đề xuất đầy đủ, rõ ràng và phù hợp với hiện trạng công trình.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không phù hợp và không rõ ràng.	Không đạt
2.2 Giải pháp kỹ thuật thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý và phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình sửa chữa.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không hợp lý, không phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình sửa chữa.	Không đạt
2.3 Sơ đồ và thuyết minh hệ thống tổ chức quản lý của nhà thầu tại công trường.	Có sơ đồ và thuyết minh sơ đồ trong đó thể hiện cụ thể nhiệm vụ của từng nhân sự trong sơ đồ và phù hợp với yêu cầu nhân sự tại chương V E-HSMT.	Đạt
	Không có thuyết minh sơ đồ hoặc có nhưng không phù hợp với nhân sự đã đề xuất cho gói thầu.	Không đạt
3. Năng lực thi công		
	Đáp ứng yêu cầu mục 3.3 và 3.4 tại Chương V E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng tất cả các yêu cầu tại mục 3.3 và 3.4 tại Chương V E-HSMT.	Không đạt
4. Biện pháp tổ chức thi công:		
Biện pháp tổ chức thi công	Có thuyết minh biện pháp thi công cho các công tác, thể hiện đầy đủ các hạng mục công việc, chi tiết, hợp lý, phù hợp với trình tự phương án thi công, phù hợp biện pháp thi công tổng thể, phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình và các quy trình quy phạm hiện hành. Đáp ứng yêu cầu mục 4 tại Chương V E-HSMT.	Đạt

	Không có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công đầy đủ các hạng mục công trình phù hợp với E-HSMT tại mục 4 chương V, hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ các hạng mục công trình.	Không đạt
5. Biện pháp bảo đảm chất lượng		
	Có trình bày biện pháp đảm bảo chất lượng phù hợp với tính chất gói thầu.	Đạt
	Không trình bày hoặc trình bày biện pháp không khả thi, không phù hợp với tính chất gói thầu.	Không đạt
6. Tiến độ		
6.1 Thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công ≤ 35 ngày.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công > 35 ngày.	Không đạt
6.2 Biểu đồ tiến độ thực hiện	Có biểu đồ tiến độ thi công chi tiết, hợp lý, phù hợp với tiến độ đề xuất. Có thể hiện hao phí nhân sự, máy móc. Đảm bảo các hao phí phù hợp khả thi với định mức ban hành và thực tế triển khai. Đáp ứng yêu cầu vừa thi công vừa sử dụng của Kho bạc	Đạt
	Không có biểu đồ tiến độ hoặc không hợp lý, chi tiết, không thể hiện hao phí nhân sự máy móc, thiết bị thi công. Không phù hợp với hao phí Theo định mức hoặc thực tế, không đáp ứng yêu cầu vừa thi công vừa sử dụng của Kho bạc.	Không đạt
7. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:		
7.1 Biện pháp an toàn lao động:	Đề xuất hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
- Biện pháp an toàn lao động. - Bảo đảm an ninh công trường, quản lý vật tư, thiết bị.	Không đề xuất hoặc đề xuất nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
	Đề xuất hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt

7.2 Biện pháp phòng cháy, chữa cháy.	Không đề xuất hoặc đề xuất nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
7.3 Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường: tiếng ồn, bụi và khói, rác thải, vệ sinh	Đề xuất hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
8. Bảo hành		
Thời gian bảo hành công trình	Đề xuất thời gian bảo hành ≥ 12 tháng.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất thời gian bảo hành < 12 tháng.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chí trên được đánh giá là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chí được đánh giá là không đạt.	Không đạt